

## CÁC NGÂN HÀNG HẢI NGOẠI, THIÊN ĐƯỜNG NGÂN HÀNG VÀ MẠNH RỬA TIỀN

TS. Trương Quang Thông\*

### NGÂN HÀNG HẢI NGOẠI

Khái niệm ngân hàng hải ngoại (offshore bank) dùng để chỉ các ngân hàng đặt ở một quốc gia hoặc vùng lãnh thổ khác với nơi thường trú của khách hàng của chúng. Như vậy, qua khái niệm, chúng ta có thể hiểu một cách đơn giản là ngân hàng hải ngoại được đặt ngoài sự điều chỉnh pháp luật của quốc gia mà khách hàng của nó đăng ký quốc tịch. Nó cũng cung cấp các dịch vụ tài chính, ngân hàng giống như tại chính quốc, nhưng với nhiều lợi thế cạnh tranh hơn.

Điều này khiến chúng ta có thể dễ dàng tự đặt ra câu hỏi: vậy, các ngân hàng hải ngoại có hợp pháp hay không?

Câu trả lời là có. Về ngữ nghĩa, "offshore" vừa có nghĩa là ngoài khơi (hải ngoại), vừa để chỉ một tình trạng tránh, né khỏi tầm kiểm soát, luật lệ, chế tài nào đó. Các ngân hàng hải ngoại vẫn có danh tánh, pháp nhân bản hoi. Chúng được thành lập một cách hợp pháp, có một địa vị đáng kể trong hệ thống tài chính, ngân hàng quốc tế. Điều quan trọng cần phân tích ở đây chính là động lực của chúng. Thực vậy, động lực hàng đầu của hoạt động ngân hàng hải ngoại là việc tránh né các luật lệ. Chính phủ các nước, để thu hút ngoại tệ và đầu tư nước ngoài, thường không chế tài các hoạt động ngân hàng mà họ nghĩ là không ảnh hưởng đến thị trường nội địa của họ. Do vậy, về mặt lịch sử, các quốc gia có luật lệ dễ dãi với các hoạt động ngân hàng nước ngoài được gọi là các trung tâm ngân hàng hải ngoại, thậm chí, một cách hoa mỹ hơn, đó là các thiên đường ngân hàng (bank heaven countries). Chúng hấp dẫn do

các ưu đãi về thuế thường miễn thuế thu thu, do các luật lệ truyền thống về bí mật ngân hàng (bank secrecy law), do các việc thuế nhiệm ngặt hay sơ hở về quản lý ngoại hối. Nhiều đảo quốc ở vùng biển Caribe nổi tiếng như Cayman Islands, Bahamas là các trung tâm cung cấp rất nhiều các loại dịch vụ ngân hàng hải ngoại. Trong danh sách các thiên đường tài chính, ngân hàng, chúng ta còn thấy cả tên một số nước Châu Âu như Luxembourg, Thụy Sĩ, Công quốc Monaco... Các trung tâm ngân hàng hải ngoại nổi tiếng hiện nay có thể kể: Bahamas; Bermuda; Cayman Islands; Hong Kong; Isle of Man; Labuan; Malaysia

Một sự lạt nhạt của các trung tâm ngân hàng hải ngoại là việc trốn thuế thu nhập từ nước ngoài bởi tại các trung tâm này, nhà đầu tư có thể che giấu được các thu nhập chịu thuế từ các khoản đầu tư mà các cơ quan thuế vụ nước gốc không tài nào biết được.

Như vậy, với các đặc điểm trên, các thiên đường ngân hàng đã trở ra vô cùng hấp dẫn đối với các giới đầu tư tài chính, ngân hàng quốc tế. Vì một điều hiển nhiên là, các trung tâm ngân hàng hải ngoại cũng chính là thiên đường, là mảnh đất màu mỡ đang nung cho hoạt động của giới rửa tiền toàn thế giới.

### RỬA TIỀN

Thông qua các ngân hàng hải ngoại, một chu trình rửa tiền phổ biến thường bao gồm ba giai đoạn như sau:

**1. Tìm chỗ sắp đặt (placement) số tiền bán ban đầu.** Có thể bằng cách ký thác tiền mặt vào các ngân hàng nội địa hoặc các định chế tài chính

khác. Tiền cũng có thể được mang lậu ra khỏi lãnh thổ, ký thác vào các ngân hàng hải ngoại. Tiền cũng có thể được sử dụng để mua hàng có giá trị cao như đồ xa xỉ, đá quý, các tác phẩm nghệ thuật, du thuyền... để sau này bán lại với phương thức thanh toán bằng cheque, hay chuyển ngân.

Ngày nay, với sự phổ biến của tiền điện tử, việc ký thác càng được thực hiện dễ dàng hơn bằng cách sử dụng các loại thẻ thông minh (smart card); hay bằng các máy tính cá nhân để chuyển ngân, mua ngoại tệ, hàng hóa. Thông điệp giao dịch sẽ được mã hóa an toàn và được gửi đi trên đường truyền internet thì sẽ không bị xem trộm, do đó, sẽ bảo đảm tính bí mật của giao dịch.

**2. Dàn trải (layering) số tiền đã ký thác, cố gắng tách biệt nó với nguồn gốc phạm pháp ban đầu bằng các giao dịch tài chính phức tạp, chẳng hạn, tiền sẽ được chuyển thành trái phiếu, chứng khoán, chi phiếu du lịch; việc bán lại các hàng hóa đã mua ở giai đoạn 1; việc đầu tư vào thị trường địa ốc và các dịch vụ hợp pháp khác như giải trí, du lịch. Việc sử dụng các công ty trá hình (front business), đặc biệt là các công ty đăng ký tại các quốc gia thiên đường ngân hàng hải ngoại, chỉ cần thuê các đại diện người bản địa dự tên các công ty trá hình đó, để cne dấu tung tích của các ông chủ điều khiển từ xa. Riêng các hàng hóa sẽ được bán lại. Bán rẻ thôi. Mà hàng *de luxe* bán rẻ thì rất nhiều người khoái, phần lớn coi như phí rửa tiền. Tiền bán thu về thường phải bằng chi phiếu, chuyển khoản, do vậy, hình thái ban đầu của tiền đã được chuyển đổi. Một số tay trùm tội**

*Đại học Quốc gia TP.HCM*

phạm khác lại thích rửa tiền qua các sòng bạc (casino), vừa để giải trí, vừa nhẹ nhàng, đơn giản. Tiền mặt được mang đến casino đổi tiền lấy các *jeton* để giá chơi trò đỏ đen. Trúng thì càng tốt, thua cũng chẳng sao. Tiền thua là phí rửa tiền. Chơi một chút thì "chán", đổi *jeton* thừa trở lại tiền. Mà tiền lúc này không còn phải là tiền mặt nữa mà là chi phiếu, bởi lẽ, các ông chủ casino lúc nào cũng hào hiệp ký chi phiếu trả tiền thừa cho dân đỏ đen, âu cũng là một trong những cách "dụ khỉ" khách mà.

**3. Hòa nhập (integration) số tiền đã được rửa sạch:** bằng cách tạo cho nó một nguồn gốc có vẻ chính đáng bằng nhiều cách: lập hóa đơn giá, nâng giá hóa đơn, sử dụng các công ty trá hình cho vay lại chính các công ty khác của cùng một ông chủ, ký thác để phát hành bảo lãnh ngân hàng.... Một trong những cách tinh vi nhất là các công ty trá hình có tài khoản ở các ngân hàng hải ngoại dùng tiền đã "đổi lỗi" để cho các công ty khác của chính các ông trùm rửa tiền vay lại. Tiền vay được lại chuyển đổi lòng vòng thành các tài sản khác, nghĩa là ngày càng "sạch" hơn. Hoặc các công ty trá hình dùng tiền ký thác ở hải ngoại làm tài sản bảo đảm cho các món vay nội địa. Các ngân hàng hải ngoại lại rất thích phát hành bảo lãnh ngân hàng (bank guarantee) cho các món vay kiểu này nguồn gốc có vẻ chính đáng, lành mạnh hay nói nôm na là "sạch".

Để cho việc rửa tiền thành công, một đòi hỏi rất quan trọng là làm sao không để lại dấu vết giấy tờ gì kết nối ba giai đoạn kể trên. Tránh khai báo hải quan, xâm nhập, cài người vào hệ thống ngân hàng, tránh né hay trì hoãn việc cung cấp các chứng từ mà ngân hàng đòi hỏi, mua chuộc nhân viên ngân hàng.... là những thủ thuật phổ

biến để thực hiện yêu cầu trên.

### NGÂN HÀNG VÀ VIỆC PHÒNG, CHỐNG RỬA TIỀN

Ngày 7-6-2005, Chính phủ đã ban hành Nghị định 74/2005/NĐ-CP về phòng, chống rửa tiền. Các nội dung liên quan đến việc nhận biết khách hàng, xác định các giao dịch đáng ngờ cùng các biện pháp ngăn chặn cần thiết đã được dự liệu trong Nghị định nói trên. Trong khi chờ đợi các hướng dẫn có tính chi tiết hơn (như thông lệ làm luật ở nước ta), đặc biệt là cụ thể hơn các điều 8, 9 và 10 của Nghị định, chúng tôi nghĩ tự bản thân các ngân hàng có thể thực hiện nhiều tiến trình khác nhau để nhận diện và phòng, chống nạn rửa tiền. Hiểu rõ lý lịch và hoạt động của khách hàng.

Hiểu rõ lý lịch và hoạt động của khách hàng, dù là khách hàng ký thác hay khách hàng chỉ sử dụng các dịch vụ thanh toán của ngân hàng, đòi hỏi một sự xác minh lý lịch thích ứng. Qua các khảo sát khác nhau, chúng tôi nhận thấy nhiều ngân hàng hiện nay yêu cầu khách hàng cung cấp bản điều lệ công ty chỉ khi nào xuất hiện quan hệ vay mượn. Chúng tôi nghĩ như thế là sai. Tội phạm rửa tiền thường chẳng cần đến việc vay mượn. Rửa tiền liên quan nhiều hơn đến việc sử dụng tài khoản, thanh toán, đầu tư. Ngân hàng chỉ đặt quan hệ với các khách hàng có lý lịch (identity) rõ ràng, và thông qua bản điều lệ cùng với các tài liệu, thông tin khác, chúng ta phải cố gắng nhận diện sáng lập viên (đích thực) là ai; công ty mẹ ở đâu; đăng ký hoạt động gì; mục đích mở tài khoản giao dịch; các quan hệ giao dịch ngân hàng ở nước ngoài, đặc biệt là các ngân hàng hải ngoại.... Các thông tin trên sẽ rất hữu dụng một khi khách hàng có các giao dịch bất bình thường, đáng ngờ. Ví dụ: một nhà đầu tư trước nay chỉ chuyên về các hoạt động thương mại thuần túy,

nay bất chợt nhảy vào lĩnh vực khác, chẳng hạn đầu tư mua lại một resort, một cao ốc văn phòng, mặc dù thị trường này đang rất tốt tệ. Một thời gian sau, lại bán cho người khác, chấp nhận lỗ to....

Nắm được các bên có liên quan đến các món chuyển tiền có giá trị lớn từ nước ngoài/ra nước ngoài thông tin về các bên có liên quan đến các món chuyển khoản có giá trị lớn giúp ngân hàng hiểu rõ hơn hệ thống giao dịch mà khách hàng sử dụng. Trong chừng mực có thể, ngân hàng cần tìm hiểu thêm các thông tin sau trong một lệnh chuyển tiền:

- Tên, địa chỉ, số tài khoản của người khởi tạo lệnh chuyển tiền;
- Nhận diện ngân hàng đầu tiên chấp nhận thực hiện lệnh chuyển khoản theo yêu cầu của khách hàng. Lưu ý đến các công ty, ngân hàng đăng ký hoạt động tại các quốc gia thuận đường ngân hàng.

Các thông tin khác cần phải phân tích: Các giao dịch không gắn kết với công việc kinh doanh của khách hàng; Các trường hợp khách hàng né tránh hay trì hoãn việc cung cấp các hồ sơ, tài liệu do ngân hàng yêu cầu; Các khách hàng cung cấp hồ sơ không đầy đủ và đáng ngờ; Thông tin về nhân sự: các trường hợp nhân viên ngân hàng có những sinh hoạt bất thường, có những mối quan hệ đáng ngờ với khách hàng.

Công tác quản lý khách hàng cộng với khả năng phân tích sắc sảo các thông tin đa nguồn của các nhân viên và nhà quản trị ngân hàng có thể giúp các ngân hàng chủ động nhận diện và phòng ngừa nạn rửa tiền. Do đó, năng lực chuyên môn, tinh thần cán của các nhân viên và trình độ quản lý chuyên nghiệp của ban lãnh đạo ngân hàng phải xem là một trong những yêu cầu vô cùng quan trọng để có thể thực hiện nỗ lực trên. ■